

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Ninh và ông Văn Anh Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXX-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với: Bị cáo Hồ Trọng B, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1969; nơi sinh: Xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: T 6, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; đảng phái, chính trị: Đảng viên; nghề nghiệp: Nguyên Trạm trưởng trạm bảo vệ rừng Lâm trường Trường Sơn (trạm Khe Đen); con ông Hồ Văn K và bà Trần Thị; có vợ Lương Thị T, có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh 1997; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/11/2017, bị Công an Thị trấn Nông trường Việt Trung, Bố Trạch, Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với mức phạt tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 07/11/2017 đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Sỹ T - Giám đốc; Địa chỉ: T 10, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu T, đơn vị công tác: Chi nhánh Lâm trường T thuộc Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Ông Trần Văn T, địa chỉ: Xóm 1, thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

4. Ông Nguyễn Thanh H, địa chỉ: TDP 11, phường N, Thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Ông Đặng Thanh N, địa chỉ: thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

6. Ông Trương Văn N, địa chỉ: TDP C, TT Nông Trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

7. Ông Trần Đình B, địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

8. Ông Nguyễn Hữu T, địa chỉ: TK 10, phường Đồ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

9. Ông Lê Xuân H, địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

10. Ông Hoàng Văn T, địa chỉ: TDP 3, TT Nông Trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

** Những người làm chứng*

1. Ông Nguyễn Quý S, địa chỉ: TDP 4 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Ông Phạm Hữu S, địa chỉ: TDP 11, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Ông Hoàng S, địa chỉ: Thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Đức C, địa chỉ: TDP 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

5. Ông Hoàng Xuân T, địa chỉ: Thôn 4, L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Chí T, địa chỉ: Thôn 2, L, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

7. Ông Hoàng Tiến D, địa chỉ: TDP 9, phường Đồ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

8. Ông Phan Tư Liệu, địa chỉ: TDP 4 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian tháng 11/2020, tại Tiểu khu 316 lâm phận Chi nhánh lâm trường Trường Sơn thuộc Công ty TNHH MTV Lâm Công nghiệp L quản lý bị khai thác trái phép tổng cộng 06 (sáu) cây Gụ lau.

Ngày 03/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã bắt quả tang các đối tượng có hành vi “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” tại khu vực tập kết bãi cát sạn Công ty TNHH Thương mại tổng hợp S thuộc địa phận xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Vào đầu tháng 11/2020, các đối tượng gồm: Nguyễn Quý S (sinh năm 1973; ở TDP 4 P, phường B thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình), Phạm Hữu S (sinh năm 1967; ở TDP 11, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình), Nguyễn Đức C (sinh năm 1987; ở TDP 7, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình), Hoàng S (sinh năm

1975; ở thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình), Hoàng Xuân T (sinh năm 1979; ở thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình), Nguyễn Chí T (sinh năm 1983, ở thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình), Hoàng Tiên D (sinh năm 1974, ở TDP 9, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình) và Phan Tư L (sinh năm 1984, ở TDP 4 P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình) đã tiến hành khai thác trái phép 01 (một) cây gỗ Gụ lau tại khoảnh 2 Tiểu khu 316 lâm phận thuộc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn và trong thời gian từ ngày 28/11/2020 đến ngày 30/11/2020, tại khoảnh 10 Tiểu khu 316 lâm phận thuộc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn, các đối tượng trên đã khai thác trái phép được tổng cộng 05 (năm) cây gỗ Gụ lau.

Tại bản Kết luận giám định số 1298/KLGD-KL ngày 08/12/2020 và Kết luận giám định số 26/KLGD-KL ngày 11/01/2021 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình xác định tại Tiểu khu 316 lâm phận thuộc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn bị khai thác trái phép tổng cộng 06 (sáu) cây Gụ lau thuộc rừng sản xuất là rừng tự nhiên, là thực vật rừng thuộc nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA với tổng khối lượng gỗ là: 16,822m³.

Ngày 22/01/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh đã định giá và kết luận: 06 (sáu) cây Gụ lau bị khai thác trái phép tại Tiểu khu 316 lâm phận thuộc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn với giá trị thiệt hại là 336.440.000 đồng (ba trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngày 11/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố các bị can trên về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại Điều 232 BLHS.

Ngày 24/9/2021, TAND huyện Quảng Ninh đã xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật, tuyên phạt các bị cáo trên phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Trong khoảng thời gian các bị cáo trên thực hiện hành vi khai thác lâm sản phép tại Tiểu khu 316 lâm phận thuộc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn thì Hồ Trọng B (sinh năm 1969; nơi cư trú: TDP 6, N, Đ, Quảng Bình) là Trạm trưởng Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường (từ 01/4/2019 đến ngày 14/12/2020). Bị cáo Hồ Trọng B chịu trách nhiệm chung trong quá trình quản lý bảo vệ rừng đã được Chi nhánh lâm trường Trường Sơn giao khoán bảo vệ cho Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường (trong đó có Tiểu khu 316). Đồng thời cá nhân Hồ Trọng B là người được giao trực tiếp quản lý và bảo vệ rừng tại Tiểu khu 316. Cụ thể:

Ngày 01/4/2019, Hồ Trọng B được điều động đến nhận công tác tại Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường, đảm nhận chức vụ Trạm trưởng theo Quyết định về việc điều động cán bộ công nhân viên số 66/QĐ-LT ngày 25/3/2019 của Chi nhánh lâm trường Trường Sơn với chức năng, nhiệm vụ được phân công theo mục III Quyết định số 125/QĐ-LT ngày 23/11/2015 của Giám đốc chi nhánh Lâm trường Trường Sơn.

Ngày 01/7/2020, Chi nhánh lâm trường Trường Sơn lập Biên bản về việc bàn giao rừng để quản lý bảo vệ số 09/BB-GR đối với Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường cho Hồ Trọng B – Trưởng Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường và các nhân viên Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường đối với 30 khoảnh và 07 tiểu khu (gồm khoảnh 1, 2, 5, 6 Tiểu khu 336; khoảnh 1, 2, 3, 4 Tiểu khu 328; khoảnh 1, 2, 3, 4

Tiểu khu 327; khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Tiểu khu 316; khoảnh 1, 2 Tiểu khu 326; khoảnh 1, 2 Tiểu khu 342; khoản 1, 2, 7, 8 Tiểu khu 329) có tổng diện tích là 4896,50 ha (gồm 4752,7 ha Rừng sản xuất, 143,8 ha Rừng trồng), bao gồm nội dung quản lý bảo vệ và hình thức tổ chức quản lý bảo vệ như sau: chấp hành nội quy, quy chế quản lý bảo vệ rừng, không để xảy ra khai thác rừng trái phép, không được săn bắt động vật rừng, không để lấn chiếm đất rừng, không để xảy ra cháy rừng; tiến hành họp trạm và bàn giao địa danh, diện tích rừng cho từng cá nhân và phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc lâm trường về địa danh, diện tích rừng được giao bảo vệ; tổ chức tuần tra, bảo vệ rừng tận gốc; nếu để xảy ra các vụ việc về phá rừng, cháy rừng, khai thác lâm sản, sử dụng đất rừng trái quy định thì cá nhân trực tiếp được giao rừng và trạm trưởng phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc lâm trường và pháp luật. Kèm theo đó là Danh sách cá nhân nhận rừng quản lý bảo vệ, trong đó Hồ Trọng B được giao các khoảnh 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Tiểu khu 316 với tổng diện tích 1249,37 ha (gồm: 1154,67 ha Rừng sản xuất và 94,70 ha Rừng trồng) để quản lý bảo vệ.

Căn cứ Sổ theo dõi công tác tuần tra bảo vệ rừng của Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường, các báo cáo về công tác bảo vệ rừng của Chi nhánh lâm trường Trường Sơn và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong quá trình điều tra có căn cứ xác định: Trong tháng 11/2020, Hồ Trọng B với vai trò Trạm trưởng Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường đã không làm hết trách nhiệm thuộc phạm vi chức trách của mình theo nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý bảo vệ rừng tại Trạm quản lý bảo vệ rừng lâm trường, quá trình quản lý bảo vệ rừng không được thực hiện thường xuyên theo lịch phân công, không trực tiếp kiểm tra phát hiện và ngăn chặn kịp thời, là người có trách nhiệm quản lý trực tiếp, để các đối tượng Nguyễn Quý S, Phạm Hữu S, Nguyễn Đức C, Hoàng S, Hoàng Xuân T, Nguyễn Chí T, Hoàng Tiến D, Phan Tư L, thực hiện khai thác và vận chuyển lâm sản trái phép tại Tiểu khu 316.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS, ngày 18 tháng 11 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hồ Trọng B về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm d khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 360; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Trọng B mức án từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Về trách nhiệm dân sự, đã xem xét trong vụ án khác.

Bị cáo Hồ Trọng B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như quan điểm luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Trọng Bình đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Trong thời gian tháng 11/2020, với chức vụ Trạm trưởng, Hồ Trọng B được giao nhiệm vụ phân công, đôn đốc, giám sát, quản lý, bảo vệ rừng tại Tiểu khu 316 lâm phận thuộc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn đã không làm hết trách nhiệm thuộc phạm vi chức trách của mình theo nhiệm vụ được giao để các đối tượng khai thác gỗ trái phép gây thiệt hại số tiền 336.440.000 đồng (ba trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự thì *“Người nào có chức vụ, quyền hạn vì thiếu trách nhiệm mà không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 179, 308 và 376 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 05 năm”, ...*

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Hồ Trọng B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Hồ Trọng B đã phạm vào tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, không chỉ xâm phạm tính đúng đắn trong hoạt động quản lý của nhà nước mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang, lo lắng mất niềm tin của người dân trên địa bàn, nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo được trợ cấp TNLĐ-BNN với tỷ lệ % thương tật, bệnh là 41%; được Sở NN và PTNN tỉnh Gia Lai tặng Giấy khen về thành tích xuất sắc

trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ năm 2002 và năm 2003. Bị cáo phạm tội lần đầu, có bố đẻ (Hồ Văn K) đã từng tham gia kháng chiến được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, mẹ đẻ (Trần Thị H) là cựu thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình, bác ruột (Hồ H) là liệt sĩ hiện đang được bị cáo thờ phụng, Công ty TNHH MTV Lâm công nghiệp Long Đại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử bị cáo cho hưởng án treo như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có:

- Ông Nguyễn Hữu T được điều động nhận nhiệm vụ Giám đốc Chi nhánh lâm trường Trường Sơn theo Quyết định số 340/QĐ/CT ngày 09/6/2020 của Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên LCN Long Đại có nhiệm vụ phụ trách chung mọi mặt công tác của lâm trường. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ông Nguyễn Hữu T đã giao nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng cho ông Trần Văn T và có những văn bản chỉ đạo cấp dưới tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, bảo vệ rừng. Do vậy, hành vi của ông Nguyễn Hữu T chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nên không xử lý hình sự.

- Ông Trần Văn T giữ chức vụ trực tiếp phụ trách công tác quản lý, bảo vệ rừng của Chi nhánh lâm trường Trường Sơn theo Quyết định số 120/QĐ-LT ngày 20/7/2019 của Chi nhánh lâm trường Trường Sơn. Quá trình thực hiện nhiệm vụ đã được phân công, ông Trần Văn T đã có những chỉ đạo cụ thể, kịp thời đối với các trạm bảo vệ rừng của lâm trường bằng văn bản và bằng miệng. Tuy nhiên, Trạm bảo vệ rừng lâm trường Trường Sơn do Hồ Trọng B làm Trạm trưởng đã làm chưa hết trách nhiệm của mình trong công tác kiểm tra, bảo vệ rừng dẫn đến xảy ra việc các đối tượng khai thác, rồi vận chuyển lâm sản trái phép tại tiểu khu 316, không kịp thời phát hiện, báo cáo để có hướng chỉ đạo. Do vậy, hành vi của Trần Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nên không xử lý hình sự.

- Ông Nguyễn Thanh H giữ chức vụ Phó Trạm trưởng Trạm kiểm lâm Trường Sơn từ ngày 01/10/2018 đến ngày 31/12/2020 theo Quyết định số 1120/QĐ-KL ngày 25/9/2018 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình và kiêm kiểm lâm địa bàn xã Trường Sơn thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm địa bàn đối với Chi nhánh lâm trường Trường Sơn (bao gồm các tiểu khu rừng trên địa giới hành chính xã Trường Sơn) theo Quyết định số 29/QĐ-KL ngày 05/3/2020 của Hạt kiểm lâm huyện Quảng Ninh. Quá trình thực hiện công tác, ông Nguyễn Thanh H đều làm việc với Chi nhánh lâm trường Trường Sơn và các Trạm bảo vệ rừng của lâm trường để đôn đốc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng. Trách nhiệm chính để xảy ra khai thác, rồi vận chuyển lâm sản trái phép tại Tiểu khu 316 thuộc về chủ rừng, ông Nguyễn Thanh H đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định. Do vậy,

hành vi của ông Nguyễn Thanh H không đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nên không xử lý hình sự.

Đối với các nhân viên trạm quản lý, bảo vệ rừng của Chi nhánh lâm trường Trường Sơn gồm: Lê Xuân H, Nguyễn Hữu T, Trần Đình B, Trương Văn N, Đặng Thanh N, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, việc tuần tra giám sát bảo vệ rừng của H, T, B, N, N thực hiện theo sự phân công của Trạm trưởng Hồ Trọng B. Hồ Trọng B không có chức năng ban hành văn bản, chỉ phân công bằng miệng. Các nhân viên H, N, N, T, B thiếu công tác tuần tra, kiểm tra không đến nơi đến chốn nên không phát hiện kịp thời để lâm tặc khai thác trái phép trong diện tích rừng bảo vệ chung của trạm. Tuy nhiên Lê Xuân H, Nguyễn Hữu T, Trần Đình B, Trương Văn N, Đặng Thanh N chỉ là nhân viên bảo vệ rừng, không có chức vụ, lực lượng bảo vệ ít, diện tích rừng lớn, địa bàn hiểm trở, thời điểm rừng bị khai thác vào mùa mưa bão, việc đi lại trong công tác bảo vệ rừng gặp nhiều khó khăn. Hành vi của Lê Xuân H, Nguyễn Hữu T, Trần Đình B, Trương Văn N, Đặng Thanh N chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nên không xem xét xử lý hình sự.

Riêng đối với Đặng Thanh N trong lúc được phân công nhiệm vụ kiểm soát lâm sản qua cổng Parie Trạm lâm trường đã để xe ô tô BKS: 73C – 098.28 vận chuyển gỗ qua cổng. Ngày 28/12/2020 Chi nhánh lâm trường Trường sơn đã xử lý kỷ luật đối với Đặng Thanh N.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã xem xét trong vụ án “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” đã được xét xử tại Bản án số 25/2021/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

[6] Về án phí: Bị cáo Hồ Trọng B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 360; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Hồ Trọng B phạm tội: “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

- Xử phạt bị cáo Hồ Trọng B 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/01/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về trách nhiệm nhiệm dân sự:* Không xem xét.

3. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hồ Trọng B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường N;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Mạnh Cường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA